Phụ lục

NỘI DUNG CHI, MỨC CHI ĐỐI VỚI TỪNG NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRONG XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ, ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN QUẾ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2026)

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Mức chi (đồng)		
			Ban hành mới, thay thế; Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	**Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản**	**Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản**
I	**Tổng mức chi đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã**		**10.000.000**	**6.000.000**	**3.000.000**
1	Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	- Dự thảo tờ trình, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. - Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý. - Văn bản góp ý dự thảo (mang tính chuyên môn, nghiệp vụ hoặc mang tính góp ý chỉnh sửa, xây dựng dự thảo).	5.000.000	3.000.000	1.500.000
			Trong đó, 200.000/văn bản góp ý		
2	Nhiệm vụ thẩm định	- Báo cáo thẩm định; - Ý kiến thẩm định;	2.000.000	1.200.000	600.000
			Trong đó, 100.000/văn bản ý kiến thẩm định/người dự họp thẩm định		

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Mức chi (đồng)		
			Ban hành mới, thay thế; Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản	Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản
3	Nhiệm vụ thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân	Báo cáo thẩm tra	2.000.000	1.200.000	600.000
4	Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã		1.000.000	600.000	300.000
a	Rà soát, ký Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, thẩm tra hoặc Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân xã	500.000	300.000	150.000
b	Rà soát và ký chứng thực Nghị quyết (văn bản quy phạm pháp luật)	Nghị quyết	500.000	300.000	150.000
II	**Tổng mức chi đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân xã**		**8.000.000**	**4.800.000**	**2.400.000**
1	Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo dự	- Dự thảo Tờ trình, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. - Bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý.	5.200.000	3.120.000	1.560.000

TT	Nhiệm vụ, hoạt động	Sản phẩm	Mức chi (đồng)		
			Ban hành mới, thay thế; Sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên	**Sửa đổi, bổ sung 01 văn bản**	**Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản**
		- Văn bản góp ý dự thảo (mang tính chuyên môn, nghiệp vụ hoặc mang tính góp ý chỉnh sửa, xây dựng).	Trong đó, 200.000/văn bản góp ý		
2	Nhiệm vụ thẩm định	- Báo cáo thẩm định; - Ý kiến thẩm định.	2.000.000	1.200.000	600.000
			Trong đó, 100.000/văn bản ý kiến thẩm định/người dự họp thẩm định		
3	Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát hồ sơ trình Ủy ban nhân dân xã		800.000	480.000	240.000
a	Hoàn thiện hồ sơ trình	Báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, Tờ trình.	400.000	240.000	120.000
b	Rà soát và ký ban hành Quyết định (Văn bản quy phạm pháp luật)	Quyết định	400.000	240.000	120.000